

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LƯƠNG SƠN
TỈNH HOÀ BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 43 /2019/HS - ST
Ngày 27 - 9 - 2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LƯƠNG SƠN - HOÀ BÌNH

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Kim Trường

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Nguyễn Chí Hoàng

Bà: Phan Thị Thu

- Thư ký phiên toà: Ông Kiều Quang Dự

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 47/2019/TLST - HS, ngày 30 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2019/QĐXXST - HS, ngày 13 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Văn H**; Sinh ngày: 10/10/1997 tại: Lương Sơn - Hòa Bình,

Nơi cư trú: Xóm S, xã T, huyện L, tỉnh Hòa Bình

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Bùi Văn T và bà Bùi Thị H; Vợ: Lò Thị H và 01 con sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại, có mặt.

- Bị hại: Anh: Bùi Văn H1, sinh năm 1982

Nơi cư trú: Xóm S, xã T, huyện L, tỉnh Hòa Bình – Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người làm chứng:

Anh: Hoàng Xuân T, sinh năm 1976 – Vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn N, xã H, huyện L, tỉnh Hòa Bình

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 23/02/2019, anh Bùi Văn H1 đi làm về, để xe Mô tô nhãn hiệu Detech BKS: 28F8 - 6493 ở đường bê tông phía trước cửa nhà. Đến 02 giờ 30 phút ngày 24/02/2019 Bùi Văn H đi chơi về thấy chiếc xe Mô tô của anh H1 đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe Mô tô, H dùng miếng sắt, là bộ phận chắn gió của chiếc bật lửa để mở khóa điện của xe.

Khi đã mở được khóa điện Bùi Văn H nổ máy điều khiển xe Mô tô đi lên Thành phố Hòa Bình theo Quốc lộ 6A, khi đến khu Công nghiệp Lương Sơn thì xe bị hỏng, Bùi Văn H vào quán sửa xe của anh Hoàng Xuân T để sửa xe, nhưng không có tiền sửa xe H nói muốn bán chiếc xe cho anh Hoàng Xuân T, nhưng anh T không mua vì xe đã cũ và không có giấy tờ. Lúc đó có người đàn ông mua bán sắt vụn đi qua, Bùi Văn H đã bán chiếc xe cho người này với giá 500.000 đồng (*Năm trăm nghìn*), sau đó H bắt xe khách đi lên Thành phố Hòa Bình và tiêu sài hết số tiền bán xe.

Ngày 25/02/2019 Bùi Văn H đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Lương Sơn đầu thú.

Biên bản kết luận định giá tài sản ngày 09 - 03 - 2019, của Hội đồng định giá tài sản huyện Lương Sơn kết luận: 01 xe mô tô, nhãn hiệu Detech do Trung Quốc sản xuất, Sơn màu xanh, số máy:C150FMG*027480*; số khung: CG033DE*027480*, biển kiểm soát 28F – 6493, xe đã qua sử dụng với tổng giá trị tài sản định giá là: 2.400.000 đồng (*Hai triệu bốn trăm nghìn đồng*)

Vật chứng vụ án:

- 01 Xe mô tô nhãn hiệu Detech BKS: 28F - 6493 hiện không thu hồi được.

- 01 Giấy bán xe và 01 đăng ký xe BKS 28F8- 6493, hiện đang lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

Trách nhiệm dân sự: Bùi Văn H đã bồi thường thiệt hại cho anh Bùi Văn H1 số tiền 2.400.000 đồng.

Cáo trạng số: 43/CT - VKS, ngày 29 - 8 - 2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình truy tố bị cáo Bùi Văn H về tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát, giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Bùi Văn H, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bùi Văn Hoàng, phạm tội Trộm cắp tài sản.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s, h khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt Bùi Văn H từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng. Đề nghị truy thu số tiền 500.000 đồng là số tiền bị cáo có được do bán xe mô tô trộm cắp; đề nghị trả lại 01 đăng ký xe máy và 01 giấy tờ mua bán xe cho bị hại.

Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố, bị cáo đồng ý với tội danh, điều luật và mức hình phạt, vật chứng mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và cho bị cáo được hưởng án treo.

Trong đơn xin xét xử vắng mặt, bị hại xác nhận bị cáo đã bồi thường 2.400.000 đồng, không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm; về hình phạt đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, Quyết định Tố tụng:* Cơ quan điều tra huyện Lương Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện theo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng trình tự thủ tục, theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Bùi Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra vụ án, phù hợp với lời khai của bị hại, cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa hôm nay. Như vậy, Hội đồng xét xử (HĐXX) có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 02 giờ 30 phút, ngày 24 - 02 - 2019, bị cáo Bùi Văn H đã có hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Detech BKS: 28F8 – 6493 của anh Bùi Văn H1, trị giá tài sản là 2.400.000 đồng. Hành vi của bị cáo Bùi Văn H đã phạm vào tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Xét tính chất mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo:* Bị cáo Bùi Văn H là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của anh Bùi Văn H1, gây mất trật tự trị an tại địa phương nên phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự, để răn đe và phòng ngừa tội phạm.

[4] *Về tình tiết định khung hình phạt:* Bị cáo trộm cắp tài sản có trị giá 2.400.000 đồng, thuộc tình tiết định khung hình phạt theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của BLHS.

[5] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:*

Bị cáo Bùi Văn H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đầu thú khai báo hành vi phạm tội của mình; ông nội của bị cáo là người có công với cách mạng, được tặng thưởng Huân chương. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS cần xem xét áp dụng cho bị cáo.

Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Xét bị cáo Bùi Văn H có nhân thân tốt trước khi phạm tội, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, do vậy không cần cách ly bị cáo khỏi xã hội, chỉ cần phạt tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 BLHS cũng đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] *Về hình phạt bổ sung:* Xét điều kiện kinh tế của bị cáo là lao động tự do, công việc không ổn định, do vậy không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của BLHS.

[7] *Về trách nhiệm dân sự:* Bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền trị giá chiếc xe máy là 2.400.000 đồng. Ngoài số tiền trên, bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm nên HĐXX không xem xét.

Đối với số tiền 500.000 đồng bị cáo có được do việc bán xe mô tô trộm cắp được, Viện kiểm sát đề nghị truy thu số tiền này. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy, sau khi phạm tội, bị cáo đã bồi thường đầy đủ cho bị hại số tiền trị giá chiếc xe mô tô mà bị cáo trộm cắp, do vậy không truy thu số tiền 500.000 đồng là đúng quy định của pháp luật.

[8] *Về vật chứng của vụ án:*

- 01 Xe mô tô nhãn hiệu Detech BKS: 28F - 6493 hiện không thu hồi được nên HĐXX không đề cập xử lý.

- 01 đăng ký xe mô tô và 01 giấy tờ mua bán xe là những giấy tờ thuộc quyền quản lý, sử dụng của bị hại nên cần trả lại cho bị hại như đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng pháp luật.

[9] *Về án phí:* Bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Bùi Văn H** phạm tội Trộm cắp tài sản.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Bùi Văn H: **09 (Chín)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Bùi Văn H cho UBND xã T, huyện L, tỉnh Hòa Bình quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo Bùi Văn H thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS tuyên trả lại cho bị hại anh Bùi Văn H1 01 đăng ký xe mô tô đối với chiếc xe mô tô BKS 28F8- 6493 và 01 Giấy mua bán xe. (Hiện đang lưu giữ trong hồ sơ vụ án).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của BLTTHS và Nghị quyết số: 326/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Bùi Văn H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Lương Sơn;
- TAND tỉnh HB;
- Sở Tư pháp tỉnh HB;
- Công an huyện Lương Sơn;
- Chi cục THA DS huyện;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Kim Trường